

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm)

Câu 1. Nguyên nhân chủ quan khiến nền kinh tế Liên Xô lâm vào tình trạng suy thoái từ cuối những năm 70 đến đầu những năm 80 của thế kỉ XX là gì?

- A. Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng năng lượng.
- B. Liên Xô chậm thích ứng với tình hình mới.
- C. Sự chống phá của các thế lực thù địch.
- D. Liên Xô thực hiện đa nguyên, đa đảng

Câu 2. Ý nào không phản ánh đúng ý nghĩa thắng lợi của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Trung Quốc?

- A. Lật đổ triều đại Mãn Thanh – lật đổ chế độ phong kiến Trung Quốc.
- B. Chấm dứt hơn 100 năm nô dịch, thống trị của chủ nghĩa đế quốc.
- C. Đưa nước Trung Hoa bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do và tiến lên CNXH.
- D. Ảnh hưởng sâu sắc đến phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu 3. Nhiệm vụ cơ bản của Liên Xô giai đoạn (1945-1950) là

- A. khôi phục kinh tế.
- B. phát triển khoa học công nghệ.
- C. phát triển công nghiệp nặng.
- D. Xây dựng cơ sở vật chất cho CNXH.

Câu 4. Vị trí công nghiệp của Liên Xô từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX là

- A. đứng hàng đầu thế giới.
- B. đứng hàng thứ hai thế giới
- C. đứng hàng thứ ba thế giới.
- D. đứng hàng thứ tư thế giới.

Câu 5. Từ năm 1945 đến năm 1949, các nước dân chủ nhân dân Đông Âu đã thực hiện những nhiệm vụ của cuộc cách mạng nào?

- A. Cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- B. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- C. Cách mạng xanh trong nông nghiệp.
- D. Cách mạng dân chủ tư sản.

Câu 6. Một trong những mục tiêu của Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) khi thành lập là

- A. chống lại sự bao vây của Mĩ và các nước phương Tây.
- B. viện trợ, giúp đỡ Liên Xô khôi phục kinh tế.
- C. tăng cường hợp tác giữa các nước thành viên để cùng nhau phát triển đi lên.
- D. giúp đỡ, viện trợ kinh tế cho các nước Đông Âu khắc phục hậu quả chiến tranh.

Câu 7. Tổ chức Hiệp ước Vacsava của các nước XHCN châu Âu ra đời năm 1955 để thực hiện mục tiêu

- A. ủng hộ Liên Xô chống lại sự bành trướng của các nước phương Tây
- B. thành lập liên minh văn hóa, khoa học kĩ thuật giữa Liên Xô và các nước
- C. thành lập một liên minh mang tính chất phòng thủ về quân sự và chính trị của các nước XHCN
- D. chống lại tham vọng của Mĩ muốn thiết lập trật tự đơn cực

Câu 8. Nguyên nhân nào dẫn tới sự giải thể của Hội đồng Tương trợ kinh tế (SEV) đó là?

- A. Do “khép kín” trong hoạt động.
- B. Do không đủ sức cạnh tranh với Mĩ và Tây Âu.

- C. Do sự lạc hậu về phương thức sản xuất.
- D. Do sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu.

Câu 9. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời ngày 1 tháng 10 năm 1949 do ai đứng đầu?

- A. Chu Ân Lai.
- B. Mao Trạch Đông.
- C. Lưu Thiếu Kỳ.
- D. Lâm Bưu.

Câu 10. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời (1949) đánh dấu Trung Quốc đã:

- A. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- B. Hoàn thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- C. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ tiến lên xây dựng CNXH.
- D. Chuẩn bị hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 11. Ý nghĩa quốc tế về sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa là gì?

- A. Kết thúc hơn 100 năm nô dịch và thống trị của đế quốc đối với nhân dân Trung Hoa.
- B. Báo hiệu sự kết thúc ách thống trị, nô dịch của chế độ phong kiến tư bản trên đất Trung Hoa.
- C. Tăng cường sức mạnh cho phe chủ nghĩa xã hội và phong trào giải phóng dân tộc.
- D. Đất nước Trung Hoa bước vào kỷ nguyên độc lập tự do, tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 12. Sự tan rã các thuộc địa của Bồ Đào Nha có ý nghĩa như thế nào?

- A. Là sự thắng lợi quan trọng của phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Phi.
- B. Mở đầu cho phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Phi.
- C. Đánh dấu phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Phi thắng lợi hoàn toàn.
- D. Chủ nghĩa thực dân cũ bị sụp đổ hoàn toàn ở Châu Phi.

Câu 13. Phi-đen Cát-xơ-rô tuyên bố Cu-ba tiến lên chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh nào?

- A. Đất nước đã lật đổ chế độ độc tài Ba-ti-xta.
- B. Đánh đội quân đánh thuê của Mĩ tại bãi biển Hi-rôn
- C. Mĩ bao vây cấm vận Cu-ba.
- D. Cu-ba không nhận được nguồn viện trợ to lớn từ Liên Xô.

Câu 14. Biểu hiện sự phát triển “thần kì” của kinh tế Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Nhật Bản đứng thứ hai thế giới (sau Mĩ) về tổng sản phẩm quốc dân.
- B. Đáp ứng được trên 80% nhu cầu lương thực thực phẩm cho cả nước.
- C. Những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản trở thành một trong ba trung tâm kinh tế – tài chính của thế giới.
- D. Từ một nước bại trận bị chiến tranh tàn phá nặng nề, Nhật Bản đã trở thành một siêu cường kinh tế.

Câu 15. Hội nghị Ianta diễn ra trong bối cảnh Chiến tranh thế giới thứ hai

- A. bùng nổ và lan rộng khắp thế giới.
- B. đã kết thúc.
- C. đang diễn ra ác liệt.
- D. bước vào giai đoạn kết thúc.

Câu 16. Con người đã ứng dụng thành tựu khoa học cơ bản để làm gì?

- A. Ứng dụng khoa học cơ bản để chế tạo vũ khí nguyên tử.
- B. Ứng dụng khoa học cơ bản để chế tạo phục vụ chiến tranh.
- C. Ứng dụng khoa học cơ bản để phục vụ đời sống con người.
- D. Ứng dụng khoa học cơ bản để chinh phục vũ trụ.

Câu 17. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương, Pháp bỏ vốn nhiều nhất vào ngành nào?

- A. Thương mại.
- B. Giao thông vận tải.
- C. Công nghiệp nặng.
- D. Nông nghiệp và khai mỏ.

Câu 18. Chính sách nào khiến cho nền kinh tế Việt Nam lệ thuộc vào kinh tế Pháp trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp ở Đông Dương?

- A Phát triển công nghiệp nặng.
- B. Phát triển công nghiệp nhẹ
- C. Chủ yếu là phát triển thương nghiệp.
- D. Hạn chế sự phát triển công nghiệp nặng

Câu 19. Sắp xếp các sự kiện dưới đây theo đúng trật tự thời gian

- A. Chủ trương “Vô sản hóa” của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- B. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên sáng lập báo *Thanh niên*.
- C. Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập.
- D. Đông Dương Cộng sản đảng thành lập.

- A. 1,2,3,4
- B. 2,1,3,4
- C. 3,1,2,4
- D. 2,1,4,3

Câu 20. Chính sách khai thác thuộc địa lần 2 của Pháp ở Việt Nam (1919 - 1929) có điểm gì tương đồng với chính sách khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 – 1914)?

- A. Pháp chú trọng đầu tư vào ngành khai thác mỏ.
- B. Pháp không đầu tư nhiều vào các ngành công nghiệp nặng.
- C. Đẩy mạnh hoạt động thương mại xuất nhập khẩu.
- D. Không đầu tư nhiều vào cơ sở hạ tầng.

PHẦN II: TỰ LUẬN (5.0 điểm)

SGK Lịch sử 9, tr 59, NXB Giáo dục, năm 2019 có viết: “*Những năm sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào dân tộc dân chủ ở nước ta đang trên đà phát triển mạnh mẽ, thu hút nhiều tầng lớp nhân dân tham gia với nhiều hình thức phong phú và sôi nổi, trước hết là các thành thị*”

- a. Tại sao phong trào dân tộc dân chủ công khai của tư sản và tiểu tư sản phát triển rất mạnh mẽ ở Việt Nam trong những năm 1919 – 1925?
- b. Bằng hiểu biết của mình, em hãy chứng minh sự phát triển mạnh mẽ của phong trào dân tộc dân chủ ở nước ta trong giai đoạn từ năm 1919 - 1925.

.....HẾT.....